NGHIÊN CỨU KHẢ NĂNG SẢN XUẤT THỊT CỦA GÀ F1 (TRỐNG MÈO X MÁI AI CẬP) VÀ F1 (TRỐNG MÈO X MÁI LƯƠNG PHƯỢNG) NUÔI BÁN CHĂN THẢ TẠI THÁI NGUYÊN

Nguyễn Thu Quyên, Nguyễn Thị Thúy Mỵ, Trần Thanh Vân,

TÓM TẮT:

Từ khoá: Giống gà Mèo, giống gà Ai Cập, gà lai F1, khả năng sản xuất thịt.

Con lai F1 giữa gà trống Mèo với mái Ai Cập và mái Lương Phượng khi nuôi bán chăn thả đến 12 tuần tuổi có khả năng sản xuất thịt tốt hơn gà Mèo thuần. Mầu da, thịt và xương; tỷ lệ thân thịt, cơ ngực, cơ đùi và thành phần hoá học thịt gà lai F1 tương tự như của gà Mèo nhưng gà lai có tỷ lệ nuôi sống cao hơn và khả năng chuyển hoá thức ăn tốt hơn.

Một số kết quả sức sản xuất thịt của gà lai F1 (trống Mèo x mái Ai Cập) và F1 (trống Mèo x mái Lương Phượng) theo tuần tự như dưới đây:

Tỷ lệ nuôi sống là 97,0 và 97,66 %; Khối lượng sống là 1356,88 gam và 1545,75 gam; Tiêu tốn thức ăn cho tăng 1 kg khối lượng là 3,65 và 3,53 kg; Tỷ lệ thân thịt là 69,91 đến 70,78 và 71,08 đến 71,82 %; Tỷ lệ thịt ngực + đùi là 30,89 đến 30,13 và 33,67 đến 32,16%; Tỷ lệ protein thịt ngực và thịt đùi tương đương nhau từ 23,08 đến 23,90 %.

Màu sắc da, thit, xương của gà lai F1 (trống Mèo x mái Ai Cập) đen hơn của F1 (trống Mèo x mái Lương Phượng), giá bán của gà lai F1 (trống Mèo x mái Ai Cập) cũng cao hơn, dễ bán hơn.

Summary

Performance of meat production of crossed breed F1 (Meo cock x Ai Cap hen) and F1 (Meo cock x Luong Phuong hen) raising in semi intensive system in Thai Nguyen

Key words: Meo chicken breed, Ai Cap chicken breed, crossed breed F1, performance of meat production.

Performance of meat production of crossed breed F1 between Meo cock and Ai Cap hen, Luong Phuong hen were better than Meo chicken breed when raising up to 12 weeks of age in semi intensive system. The color of skin, meat and bone, percentage of carcass, breast, legs, percentage of meat's compositions of crossed breeds were similar their that of Meo chicken but they were better than that of alive rate, growth and feed conversion ratio.

There were some performance data of crossed breeds F1 (Meo cock and Ai Cap hen); F1 (Meo cock and Luong Phuong hen) respectively as below:

- Alive rate were 97.0-97.66%; Live body weight were 1356.88 grs - 1545.75 grs; Feed conversion ratio were 3.65 - 3.53; Carcass percentage were 69.91 to 70.78 and 71.08 to 71.82%; breast and legs muscle were 30.89 to 30.13 and 33.67 to 32.16%; Protein percentage of both breast and leg muscle were from 23.08 to 23.90 %.
- The color of skin, muscle and bone of F1 (Meo cock and Ai Cap hen) was darker and selling price was higher to consumers than that of F1 (Meo cock and Luong Phuong hen).